

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG**

Số: 01/2024/QĐST-VDS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Vũng Liêm, ngày 28 tháng 10 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM, TỈNH VĨNH LONG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà **Phạm Thị Lanh**.

Thư ký phiên họp: Bà **Ngô Thị Quyên** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tham gia phiên họp: Bà **Trần Thị Mỹ Hạnh** – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 107/2024/TLST-VDS ngày 17 tháng 4 năm 2024 về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người mất tích*” theo quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 363/2024/QĐST-DS ngày 18 tháng 10 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Bà **Đoàn Thị Ngọc Đ** – sinh năm: 1960 (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: ấp B, xã Q, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà **Đoàn Ngọc S** - sinh năm: 1954 (vắng).

2. Ông **Đoàn Kế T** - sinh năm: 1964 (vắng).

Cùng nơi cư trú cuối cùng: ấp B, xã Q, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Người yêu cầu bà Đoàn Thị Ngọc Đ có đơn xin vắng mặt nhưng theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 17/4/2024 của bà Đoàn Thị Ngọc Đ như sau:

Cha của bà là cụ Đoàn Văn P (chết) và mẹ là cụ Nguyễn Thị T1 (chết), cha mẹ bà có tất cả 09 người con gồm: Đoàn Hữu Đ1, Đoàn Kế T2, Đoàn Văn M, Đoàn Ngọc S, Đoàn Tiến T3, Đoàn Ngọc Á, Đoàn Thị Ngọc Đ, Đoàn Thị Thanh T4 và Đoàn Kế T. Vào năm 1988 bà S và ông T đã bỏ nhà đi khỏi địa phương biệt tích cho đến nay. Từ ngày bà S và ông T bỏ đi, không liên hệ với bà, cũng không liên hệ với bất

cứ ai khác trong gia đình. Bà đã tìm đến những nơi bà S và ông T từng đến và cố gắng liên hệ tin tức bà S và ông T thông qua những người thân, bạn bè, nhưng đều không tìm thấy, cũng không ai biết được tin tức của bà S và ông T. Nay anh chị em của bà thông nhất chia thừa kế phần di sản do cha mẹ của bà chết để lại thừa 200, tờ bản đồ số 25, diện tích 3.647,1m² loại đất trồng cây lâu năm cho anh chị em của bà được hưởng. Nay bà yêu cầu Toà án tuyên bố bà Đoàn Ngọc S và ông Đoàn Kế T mất tích để bà làm thủ tục khởi kiện tranh chấp thừa kế theo quy định.

Tại phiên họp hôm nay bà Đ vắng mặt nhưng tại đơn xin vắng mặt bà Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu tuyên bố bà S và ông T mất tích.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm phát biểu ý kiến: Thủ tục thụ lý vụ việc, xác định mối quan hệ pháp luật vụ việc, quá trình chuẩn bị mở phiên họp, thu thập chứng cứ của Thẩm phán và tiến hành phiên họp sơ thẩm là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung giải quyết vụ việc: Đề nghị áp dụng các Điều 369, 370, 388, 389 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 68 của Bộ luật Dân sự, chấp nhận toàn bộ yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Đoàn Thị Ngọc Đ về việc tuyên bố bà Đoàn Ngọc S và ông Đoàn Kế T mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật, tư cách tố tụng của đương sự và thẩm quyền giải quyết việc dân sự: Bà Đ cầu Tòa án tuyên bố bà Đoàn Ngọc S - sinh năm: 1954 và Đoàn Kế T - sinh năm: 1964 nơi cư trú trước khi biệt tích: ấp B, xã Q, huyện V, tỉnh Vĩnh Long. Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 68 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 68 của Bộ luật Dân sự, xác định bà Đoàn Thị Ngọc Đ là người yêu cầu; bà Ngọc S và ông Đoàn Kế T là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; quan hệ pháp luật là “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” và việc dân sự này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu của bà Đ về việc yêu cầu tuyên bố bà S và ông T mất tích là có cơ sở. Tại biên bản xác minh ngày 23/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm với chính quyền địa phương là ông Trần Minh T5, Công an ấp B, xã Q, huyện V, tỉnh Vĩnh Long cung cấp bà S và ông T đã bỏ địa phương đi hơn 10 năm nay. Bà S và ông T đi đâu thì địa phương không biết, không ai biết hay nghe tin tức gì của bà S và ông T cũng không thấy bà S và ông T trở về địa phương. Tại xác nhận ngày 23/4/2024 của Ủy ban nhân dân xã Q ông Đoàn Kế T, sinh năm 1964 và bà Đoàn Ngọc S, sinh năm 1954 hiện tại không có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa phương.

Sau khi thụ lý việc dân sự về yêu cầu tuyên bố bà S và ông T mất tích của bà Đ, Tòa án đã ra quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu mất tích số 01/2024/QĐ-VDS ngày 15/5/2024 để thông báo tìm kiếm bà S và ông T. Quyết

định này đã được đăng trên báo Công lý ba số báo liên tiếp là số 41 ngày 22/5/2024, số 42 ngày 24/5/2024, số 43 ngày 29/5/2024; Được đăng phát trên sóng Trung tâm T6 khu vực N (Kênh VTV9) của ba ngày liên tiếp. Đồng thời, được đăng trên Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân, để thông báo tìm kiếm bà S và ông T. Cho đến nay đã hết 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên (ngày 22/5/2024) mà bà S và ông T vẫn không có tin tức.

Do bà S và ông T đã biệt tích từ năm 1988 cho đến nay, mặc dù Tòa án và bà Đ đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng, nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc bà S và ông T còn sống hay đã chết, hiện nay đang ở đâu, sinh sống và làm gì. Căn cứ vào Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015, chấp nhận yêu cầu của bà Đ về việc yêu cầu tuyên bố bà S và ông T mất tích.

Ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tham gia phiên họp là phù hợp với nhận định của Tòa án nên chấp nhận.

Về chi phí tố tụng và lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Đ phải chịu theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 68, 149, 150, 361, 366, 367, 369, 370, 371, 372, 388, 389 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 4, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Đoàn Thị Ngọc Đ.

Tuyên bố: Bà Đoàn Ngọc S - sinh năm: 1954 và ông Đoàn Kế T - sinh năm: 1964 cùng địa chỉ sau cùng: ấp B, xã Q, huyện V, tỉnh Vĩnh Long mất tích.

2. Về chi phí tố tụng: Bà Đoàn Thị Ngọc Đ phải chịu tổng cộng là 3.444.000đ (Ba triệu bốn trăm bốn mươi bốn nghìn đồng) chi phí đăng thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích trên B1 và phát sóng trên sóng Trung tâm T6 khu vực N (Kênh V). Bà Đoàn Thị Ngọc Đ đã nộp đủ và đã chi trả xong.

3. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Đoàn Thị Ngọc Đ được miễn lệ phí do bà Đoàn Thị Ngọc Đ là người cao tuổi.

Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án theo quy định của Luật thi hành án dân sự đối với những quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 482 của Bộ luật tố tụng dân sự.

4. Đương sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định, đương sự vắng mặt tại phiên họp thì thời hạn kháng cáo tính ngày nhận được quyết định hoặc được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định này theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**Phạm Thị Lanh**